

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH Đ**

Bản án số: **136/2021/HSST**

Ngày: 12/3/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B-TỈNH Đ
Với thành phần Hội Đ xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Lan Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trung Diễn

Bà Nguyễn Thị Kim Chi

Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Thế Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân TP. B, tỉnh Đ

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. B tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2021/HSST ngày 15/01/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2021/HSST ngày 24/02/2021 đối với các bị cáo:

1. Ngô Ngọc T

Sinh năm 1990 tại B.

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Nơi đăng ký HKTT: Thôn B, xã N, huyện B, tỉnh B.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 6, khu phố 4C, phường T, thành phố B, tỉnh Đ.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 9/12; nghề ngh: Lái xe; Chức vụ: Không.

Con ông: Ngô Văn N, sinh năm 1956; Con bà: Phan Thị B, sinh năm 1960.

Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ tư.

Vợ: Lâm Như Q, sinh năm 2001; Có 01 con sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam ngày 21/8/2020 - Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố B – Có mặt.

2. Nguyễn Văn S

Sinh năm 1972 tại tỉnh B.

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam

Nơi đăng ký HKTT: Ấp 6, xã P, huyện G, tỉnh B.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 2, khu phố 4C, phường T, thành phố B, tỉnh Đ.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 2/12; Nghề nghiệp: Không; Chức vụ: Không.

Con ông: Nguyễn Văn G, sinh năm 1932 (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị L; sinh năm 1935.

Gia đình có 08 chị em, bị cáo là con thứ tám.

Vợ: Lâm Thanh X, sinh năm 1989; Có 03 con (lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2016).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 31/7/2020- Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố B – Có mặt.

Bị hại: Anh **Đặng Viết T**, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Tổ 32, khu phố 3, phường T, TP. B, tỉnh Đ - Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Ngô Văn N**, sinh năm 1956.

Địa chỉ: Tổ 6, khu phố 4C, phường T, thành phố B, tỉnh Đ – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 30/7/2020, ông Lâm Châu H, sinh năm 1971 và anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1974 (cùng làm thợ hồ chung với ông H) xảy ra mâu thuẫn cãi vã dẫn đến xô xát tại công trình xây dựng nhà anh Hồ Đăng C thuộc tổ 12, khu phố 4B, phường T, thành phố B, tỉnh Đ. Ông H gọi điện nói Ngô Ngọc T (con rể ông H) đến đánh anh Đ. Khi đến, T và ông H lao vào đánh anh Đ bằng tay không, ông H nhặt 01 viên gạch tại công trình xây dựng ném trúng vào đầu anh Đ. Lúc này, anh Đặng Viết T (sinh năm 1981, là bạn làm thợ hồ chung với anh Đ) chạy tới dùng tay phải nắm 01 cái vào mũi T gây chảy máu thì được một số người làm tại công trình can ngăn nên anh T bỏ chạy.

Bực tức vì bị anh T đánh, T đi tới phòng trọ của Nguyễn Văn S (anh rể của T) tại tổ 2, khu phố 4C, phường T nói cho S biết sự việc và rủ S đi tìm đánh anh T, S Đ ý.

Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô biển số 93L1-14291 chở S đi tới đoạn đường cách công trình xây dựng nêu trên khoảng 50m thì thấy anh T đang điều khiển xe mô tô chở anh Đ dừng trên đường. T và S xuống xe lao vào đánh với anh T bằng tay không thì được người dân can ngăn, anh T bỏ chạy bộ vào đoạn đường hẻm cách đó khoảng 20-30m. Thấy vậy, T nhặt 01 viên gạch kích thước 18x08x08cm chạy phía trước, còn S nhặt 01 khúc cây gỗ tròn dài khoảng 01m, đường kính 07cm chạy phía sau cùng T đuổi theo anh T vào trong hẻm. Khi đuổi kịp anh T, T đứng phía sau lưng anh T, cầm viên gạch bằng tay phải đánh 01 cái trúng vào vùng đầu bên phải anh T. Bị đánh, anh T quay người lại giằng co với T làm T té ngã xuống đường. Cùng lúc này, S chạy tới đứng cách anh T khoảng 01m, cầm cây gỗ

đánh 01 cái trứng vào vùng đầu bên phải của anh T, làm anh T té ngã xuống đường bất tỉnh. T, S bỏ đi.

Anh T được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện 7B, sau đó chuyển Bệnh viện đa khoa tỉnh Đ điều trị.

Tại Cơ quan điều tra, Ngô Ngọc T và Nguyễn Văn S khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng vụ án:

- 01 viên gạch ống loại 04 lỗ, kích thước 18x08x08cm do Ngô Ngọc T giao nộp.

- 01 đoạn cây gỗ dài 01m, đường kính 07cm, tại một đầu đoạn gỗ có gắn 01 chiếc đinh kim loại.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0655/TgT/2020 ngày 05/8/2020 của Giám định viên Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Đ đã kết luận thương tích của anh Đặng Viết T như sau:

“Chấn thương sọ não đã phẫu thuật để lại khuyết sọ đáy chằng kích thước 7,2x8,3cm. Tỷ lệ 30%.

- Tồn thương nứt sọ đỉnh phải dài 02cm. Tỷ lệ 08%.

- Vết mổ vùng bán cầu phải kích thước 30x0,2cm. Tỷ lệ 02%.

- Vết mổ dẫn lưu trên vết mổ bán cầu phải kích thước 01x0,3cm. Tỷ lệ 01%.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Đặng Viết T áp dụng theo phương pháp cộng lùi là: 38% (Ba mươi tám phần trăm).

Vật gây thương tích: Vật tày”.

Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B trung cầu giám định bổ sung sau khi bệnh nhân điều trị ổn định để xác định chính xác các tổn thương và di chứng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0891/TgT/2020 ngày 14/10/2020 của Giám định viên Trung tâm pháp y Sở y tế Đ đã kết luận:

Ngoài những tổn thương được Trung tâm pháp y Đ giám định kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể là 38% tại bản kết luận số 0655/TgT/2020 ngày 05/8/2020, bổ sung:

- Tồn thương dập não thái dương phải đã được phẫu thuật điều trị hiện không còn hình ảnh dập não trên CT-Scanner và MRI được định tỷ lệ bổ sung. Tỷ lệ: 13%.

- Tồn thương máu tụ ngoài màng cứng thái dương phải đã được điều trị khỏi hiện không còn máu tụ được định tỷ lệ bổ sung. Tỷ lệ 05%.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định bổ sung của nạn nhân Đặng Viết T, áp dụng theo phương pháp cộng lùi tại thông tư là: 48% (Bốn mươi tám phần trăm).

Trách nhiệm dân sự: Ông Ngô Văn N đại diện cho gia đình Ngô Ngọc T và Nguyễn Văn S đã bồi thường chi phí điều trị và tổn thất tinh thần cho bị hại anh Đặng Viết T số tiền 26.000.000đ (Hai mươi sáu triệu Đ), anh T đã làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho S, T và không yêu cầu bồi thường thêm.

Tại bản cáo trạng số 48/CT-VKSBH ngày 06/01/2021, Viện kiểm sát nhân dân TP. B đã truy tố các bị cáo Ngô Ngọc T và Nguyễn Văn S về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội Đ xét xử phạt các bị cáo:

-Ngô Ngọc T: Từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù.

-Nguyễn Văn S: Từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội Đ xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng trong hồ sơ vụ án: Cơ quan điều tra Công an TP. B, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân TP. B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại đối với hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 30/7/2020, tại đường hẻm thuộc tổ 12, khu phố 4B, phường T, thành phố B, tỉnh Đ, xuất phát từ mâu thuẫn xô xát giữa Ngô Ngọc T, ông Lâm Châu H (cha vợ của T và S) với anh Phạm Văn Đ, anh Đặng Viết T, do bức tức việc bị anh T dùng tay đánh 01 cái vào mặt làm chảy máu mũi nên T đã rủ Nguyễn Văn S đi đánh anh T. Khi đến nơi, T có hành vi sử dụng 01 viên gạch kích thước 18x08x08cm, S sử dụng 01 cây gỗ tròn dài khoảng 01m, đường kính 07cm mỗi người đánh 01 cái trúng vào vùng đầu bên phải của anh T gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 48%.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ. Như vậy, hành vi của các bị cáo đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân TP. B đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, mà còn làm mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó Ngô Ngọc T là người rủ rê và dùng 01 viên gạch kích thước 18x08x08cm01 đánh trúng vào vùng đầu bên phải của anh T, còn bị cáo S khi được rủ rê thì đồng ý ngay và tích cực thực hiện hành vi phạm tội, đã sử dụng 01 cây gỗ tròn dài khoảng 01m, đường kính 07cm đánh 01 cái trúng vào vùng đầu bên phải của anh T, gây ra thương tích chủ yếu cho anh T. Vì vậy, cần phải có hình phạt tương xứng với từng hành vi của các bị cáo để cải tạo, giáo dục các bị cáo và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét các bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có các tình tiết giảm nhẹ như: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo và tỏ thái độ ăn năn hối cải, các bị cáo đã vận động cùng gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại và được bị hại có đơn xin bãi nại cho các bị cáo. Trên cơ sở đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[5] Về phần dân sự: Bị hại đã được bồi thường và không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 viên gạch kích thước 18x08x08cm; 01 cây gỗ tròn dài 01m, đường kính 07cm cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST theo quy định.

[8] Về vấn đề khác:

Đối với Đặng Viết T có hành vi dùng tay đánh 01 cái vào mũi Ngô Ngọc T và Lâm Châu H có hành vi cầm gạch ném trúng vào đầu anh Phạm Văn Đ gây chảy máu. Do thương tích nhẹ nên T, anh Đ từ chối giám định thương tích và không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Công an thành phố B đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh T, ông H về hành vi trên là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố các bị cáo Ngô Ngọc T và Nguyễn Văn S về tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Ngô Ngọc T 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/8/2020.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/7/2020.

2. Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 01 viên gạch kích thước 18x08x08cm; 01 cây gỗ tròn dài 01m, đường kính 07cm theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn Đ) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Các bị cáo, ông N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ bản án.

**TM. HỘI Đ XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đ;
- VKSND tỉnh Đ;
- VKSND thành phố B;
- Công an thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố B;
- Cơ quan Thi hành án hình sự CATP.B;
- Sở tư pháp tỉnh Đ;
- Bị cáo – NTG;
- Bị hại- Người có QLNVLQ
- Lưu.

Bùi Lan Hương

